

Số: /QĐ-UBND Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Phương án sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai tại buôn Ia Klon, buôn Gum Gốp, buôn Bhã Nga, buôn Nông Siu, buôn Blăk xã Ia Dreh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Tây);

Căn cứ Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử

dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Văn bản số 70/SXD-HTKTTĐ ngày 13/04/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp Dự án Phương án sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai tại buôn Ia Klôn, buôn Gum Góp, buôn Bả Nga, buôn Nông Siu, buôn Blăk xã Ia Dreh (lần 2).

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 185/TTr-SXD 21/5/2026 và Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh tại Văn bản số 400/BQLDA-QLDA3 ngày 17/04/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Phương án sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai tại buôn Ia Klôn, buôn Gum Góp, buôn Bả Nga, buôn Nông Siu, buôn Blăk xã Ia Dreh với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Phương án sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai tại buôn Ia Klôn, buôn Gum Góp, buôn Bả Nga, buôn Nông Siu, buôn Blăk xã Ia Dreh.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Ia Dreh, tỉnh Gia Lai.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

5. Tổ chức tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty cổ phần Đồng Tâm RBD Gia Lai - Công ty TNHH tư vấn và ĐTXD Hiệp Thành - Công ty TNHH tư vấn xây dựng 78.

b) Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH MTV khảo sát tư vấn xây dựng Hoàng Bình và Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Hoàng Thiên Hà và Công ty TNHH MTV thương mại và tư vấn xây dựng Hoà Bình.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Nhóm C; Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp III; 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Dự án nhằm mục tiêu đầu tư xây dựng khu dân cư mới tập trung để bố trí chỗ ở ổn định cho các hộ dân sống trong vùng thiên tai tại buôn Ia Klôn, buôn Gum Góp, buôn Bả Nga, buôn Nông Siu, buôn Blăk xã Ia Dreh bị di dời khẩn cấp do ảnh hưởng của bão và lũ lụt gây ra.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. San nền:

- Diện tích đất san nền khoảng 5,7ha. Cao độ san nền theo cao độ khống chế tại các vị trí nút giao thông theo quy hoạch chi tiết được duyệt, cao độ san nền cao nhất +140,4m, thấp nhất + 137,72m, cao độ đắp trung bình 0,2m.

- Nguồn vật liệu: Nguồn vật liệu san nền được khai thác từ các nguồn hợp pháp trên địa bàn xã Ia Dreh theo quy định.

8.2. Hạng mục đường giao thông:

- Đầu tư xây dựng 06 tuyến đường giao thông nội bộ theo quy hoạch được duyệt, có lộ giới 14m, với tổng chiều dài khoảng 1.286,13m; tốc độ thiết kế $V_{tk}=30\text{km/h}$; tải trọng trục tính toán $P=10$ tấn/trục; độ dốc ngang mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc ngang vỉa hè $i_{vh}=2\%$.

TT	Tên đường	Quy mô mặt cắt ngang đường (m)	Chiều dài (m)
1	Đường QH Đ1	$B_n = 3,5\text{m(Bvh)} + 7\text{m(Bm)} + 3,5\text{m(Bvh)} = 14\text{m}$	73,62
2	Đường QH Đ2	$B_n = 3,5\text{m(Bvh)} + 7\text{m(Bm)} + 3,5\text{m(Bvh)} = 14\text{m}$	164,19
3	Đường QH Đ3	$B_n = 3,5\text{m(Bvh)} + 7\text{m(Bm)} + 3,5\text{m(Bvh)} = 14\text{m}$	318,3
4	Đường QH Đ4	$B_n = 3,5\text{m(Bvh)} + 7\text{m(Bm)} + 3,5\text{m(Bvh)} = 14\text{m}$	73,62
5	Đường QH Đ5	$B_n = 3,5\text{m(Bvh)} + 7\text{m(Bm)} + 3,5\text{m(Bvh)} = 14\text{m}$	390,71
6	Đường QH Đ6	$B_n = 3,5\text{m(Bvh)} + 7\text{m(Bm)} + 3,5\text{m(Bvh)} = 14\text{m}$	133,46
Tổng			1.286,13

- Mặt đường giao thông: Bề mặt bê tông xi măng B22,5 đá 2x4, dày 20cm trên lớp giấy dầu, cấp phối đá dăm loại I $D_{max}=37,5\text{mm}$ dày 15cm.

- Kết cấu bó vỉa, vỉa hè:

+ Bó vỉa bằng bê tông B20 đá 1x2.

+ Vỉa hè bằng gạch Terrazzo KT(40x40x3)cm.

- Cây xanh vỉa hè: Xây dựng các hố trồng cây xanh dọc theo vỉa hè các tuyến đường, với khoảng cách trung bình 10m/hố. Hố trồng cây bằng ống buy D80cm, chiều sâu 0,5m, bên trong đắp đất hữu cơ, trồng cây Giáng Hương.

- An toàn giao thông: Xây dựng hệ thống biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT.

8.3. Hạng mục thoát nước mưa:

- Xây dựng các tuyến cống thu gom nước mưa bằng cống bê tông cốt thép, có đường kính D600, D800, D1000 với tổng chiều dài 1.432m để thu gom nước

mưa của dự án rồi thoát ra suối hiện trạng phía Tây Bắc dự án.

- Xây dựng công hộp qua đường bxxh = (1x1)m và bxxh = (0,8x0,8)m bằng bê tông cốt thép B22,5 đá 1x2.

- Xây dựng hố ga thăm bằng bê tông B20 (M250) đá 1x2, nắp hố ga bằng bê tông cốt thép B20 (M250) đá 1x2.

- Xây dựng hố thu nước mặt đường bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2, phía trên lắp đặt lưới chắn rác bằng thép.

8.4. Hạng mục thoát nước thải:

- Hệ thống nước thải thiết kế đi riêng với nước mưa. Sử dụng ống nhựa HDPE D300 với tổng chiều dài khoảng 1.442m, nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn tại hộ gia đình rồi dẫn về bể xử lý 5 ngăn để xử lý trước khi thải ra môi trường.

- Xây dựng hố ga thoát nước bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2, nắp hố ga bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2. Chờ đầu nối với các hộ gia đình bằng ống nhựa uPVC D110.

- Xây dựng 01 bể xử lý nước thải 5 ngăn, có kích thước (6,5x2,4x2,9m), kết cấu bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2 để xử lý nước thải của dự án.

8.5. Hạng mục cấp nước sinh hoạt và PCCC:

- Xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt và PCCC bằng ống HDPE D50mm, HDPE D63mm, HDPE D110mm, HDPE D160mm với tổng chiều dài 1.828m.

- Lắp đặt 07 trụ chữa cháy theo quy định, đảm bảo khoảng cách giữa 02 trụ không quá 150m và các phụ kiện khác trên đường ống.

- Xây dựng bể PCCC có kích thước (8,3x5,3x3,2)m bằng bê tông cốt thép B15 đá 1x2.

- Xây dựng khu vực cấp nước:

- + Nguồn cấp nước: Đầu tư xây dựng 01 giếng khoan, xây dựng 01 đài nước cao 16m, có dung tích chứa 20m³.

- + Mái che hệ thống lọc nước: Có diện tích 16,57m², khung, kèo bằng thép trên lợp tôn mạ màu.

- Xây dựng công, hàng rào bảo vệ: Tổng chiều dài hàng rào khoảng 76,7m, trụ bằng bê tông B15 đá 1x2, lưới B40 khung giằng bằng thép. Cánh công làm bằng thép hộp 50x50x1,2 và thép hộp 14x14x1, pano thép tấm dập sóng ốp 2 mặt.

- + Sân bê tông và lõi vào (bãi đỗ xe PCCC) bằng bê tông B15 đá 1x2 dày 12cm.

- + Sân bê tông, nền đài nước bằng bê tông B15 đá 1x2 dày 8cm.

- Xây dựng nhà bơm PCCC có diện tích 13,6m²; móng trụ bê tông cốt thép B15 đá 1x2, tường gạch không nung, mái bằng bê tông cốt thép B15 đá 1x2, cửa bằng thép hình, kính trắng

- Hệ thống lọc nước 10m³/h: 01 hệ thống.

8.6. Hạng mục cấp điện:

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3 pha 100kVA-22/0,4kV.

- Xây dựng mới đường dây 22kV đi nổi, có chiều dài tuyến 433m.

- Xây dựng mới đường dây 0,4kV đi nổi, có chiều dài tuyến 876m.

- Lắp đặt công tơ điện cho 80 hộ dân.

- Lắp đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời công suất 80W.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 70/SXD-HTKTTĐ ngày 13/04/2026.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 102.659.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ hai tỷ, sáu trăm năm mươi chín triệu đồng*)

Trong đó:

STT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư (đồng)
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	63.490.000.000
2	Chi phí xây dựng	24.908.381.000
3	Chi phí thiết bị	761.653.000
4	Chi phí QLDA	577.100.000
5	Chi phí tư vấn	2.292.940.000
6	Chi phí khác	1.296.603.000
7	Chi phí dự phòng	9.332.668.000
Tổng cộng		102.659.345.000
Làm tròn		102.659.000.000

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước (gồm: vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách tỉnh) và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định vùng thiên tai; Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 1); Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 2) và Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Nguồn vật liệu sử dụng sẵn có tại địa phương và các khu vực lân cận trên địa bàn tỉnh.

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB: Được tổ chức lập và phê duyệt theo quy định hiện hành.

15. Các nội dung khác: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 70/SXD-HTKTTĐ ngày 13/04/2026.

Điều 2. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Chủ tịch UBND xã Ia Dreh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N6

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp